

Bản án số: 184/2022/HS-ST

Ngày 22-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mộng Thu;
2. Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1973 tại Bình Dương; thường trú: tổ 3B, khu phố 1, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 (đã chết) và bà Lê Thị Th (đã chết); có vợ tên Trần Thị Hồng Tr, sinh năm 1984 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2022 đến ngày 13/5/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phước L – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV C – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Bị hại: Ông Huỳnh Vũ L, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; địa chỉ: 217/48 tổ 4, khu 9, phường P, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

+ Công ty TNHH Sản xuất điện tử S Việt Nam; địa chỉ: Lô 1G2 Khu công nghiệp Tân Bình, xã Tân Bình, huyện Bắc T, tỉnh Bình Dương. *Người đại diện hợp pháp*: Ông J; chức vụ: Giám đốc; là người đại diện theo pháp luật; có đơn xin vắng mặt.

- **Người làm chứng**: Bà Trần Thị Hồng Tr (vợ của bị cáo); có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01531 đối với thửa đất số 31, tờ bản đồ số 17 tại khu phố 1, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/3/2022, ông Huỳnh Vũ L điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A-929.86 màu trắng chở bà Trần Thị H đến chợ Q thuộc khu phố 1, phường H mua đồ. Khi đến gần chợ, ông L nhìn thấy có bãi đất trống của Nguyễn Văn B nên vào đỗ xe rồi cùng bà H đi vào chợ. B điều khiển xe đạp đi từ nhà bạn về nhà của mình trong tình trạng đã uống rượu, khi nhìn ra thửa đất của mình cách nhà khoảng 50m thì phát hiện có một xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A-929.86 màu trắng đang đỗ. Do thửa đất này gần chợ Q nên thời gian gần đây sau khi san lấp mặt bằng có nhiều phương tiện xe máy, ô tô vào đỗ để đi chợ mà không xin phép nên B bức tức. Lúc này, B đi bộ từ trong nhà ra vị trí xe ô tô và lớn tiếng hỏi xe của ai nhiều lần nhưng không có ai trả lời. Sau đó, B nhặt các cục bê tông vờ có sẵn xung quanh xe ném vỡ tất cả kính xe ô tô rồi tiếp tục nhặt một đoạn gỗ cao su gần đó đập vỡ gương chiếu hậu, đèn xe, nắp capo và thân xe ô tô biển số 61A-929.86 gây hư hỏng. Bà Trần Thị Hồng Tr là vợ của B ở trong nhà nhìn ra phát hiện nên chạy ra can ngăn, đồng thời lúc này ông L đi chợ mua đồ ra thì phát hiện B đang đập xe ô tô nên gọi điện thoại trình báo Công an phường H. Sau khi nhận tin báo, Công an phường đến hiện trường và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn B, lập hồ sơ vụ việc ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ tài liệu, đồ vật, gồm: 01 xe ô tô biển số 61A-929.86; 01 khúc cây gỗ hình trụ tròn, màu xám đen, dài 46cm, đường kính khoảng 10cm; 09 cục bê tông vờ và mảnh vỡ kính.

Quá trình điều tra xác định tài sản thiệt hại của xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A-929.86 vào ngày 20/3/2022 gồm:

- Đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị trầy xước, kích thước 30x15cm;
- Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị vỡ, hư hỏng, kích thước 40x15cm;
- Nắp capo bị móp, biến dạng, kích thước 30x20cm; 8x3cm;
- Kính chắn gió phía trước bị vỡ hoàn toàn, kích thước 100x142cm;
- Gương chiếu hậu hai bên trái, phải bị vỡ, rời khỏi vị trí;
- Kính chắn gió cột chữ A bên trái bị nứt, vỡ, kích thước 45x16cm;
- Kính chắn gió cửa trước hai bên trái, phải bị vỡ hoàn toàn, kích thước 82x42cm;
- Cửa trước bên trái bị trầy xước, kích thước 82x40cm;
- Kính chắn gió cửa sau hai bên trái, phải bị vỡ hoàn toàn, kích thước 62x42cm;
- Cửa sau bên trái bị móp, trầy xước, kích thước 60x40cm;
- Kính chắn gió cột C hai bên trái, phải bị vỡ hoàn toàn, kích thước 80x40cm;
- Cột C phía sau bên trái bị móp biến dạng, trầy xước, kích thước 50x55cm;
- Kính chắn gió phía sau xe bị vỡ hoàn toàn, kích thước 136x46cm;
- Đèn thắng giữa phía sau bị vỡ, bung khỏi vị trí;
- Đèn sau hai bên trái, phải bị vỡ hoàn toàn;
- Nắp capo sau bị móp biến dạng, trầy xước, kích thước 30x10cm;
- Cần gạt nước phía sau bị gãy bung khỏi vị trí;
- Mặt chụp đồng hồ bị trầy xước, kích thước 10x3cm;
- Cửa trước bên phải bị trầy xước, kích thước 44x30cm;
- Mui xe bị móp biến dạng, trầy xước rải rác, kích thước 140x70cm;
- Khung sườn kim loại bên phải phía trên cửa trước bên phải biến dạng, bong tróc sơn, kích thước 4x5cm.

Bản kết luận định giá tài sản số 26/KLTS-TTHS ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T xác định tổng giá trị tài sản thiệt hại của xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A-929.86 là 134.863.000 đồng.

Xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A-929.86 do bà Nguyễn Thị T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà T cho Công ty TNHH Sản xuất Điện tử S Việt Nam thuê từ ngày 01/5/2021 đến ngày 01/5/2023. Ngày 20/3/2022, Công ty TNHH Sản xuất Điện tử S Việt Nam giao xe này cho ông Huỳnh Vũ L điều khiển đi mua hàng cho công ty thì bị Nguyễn Văn B đập phá làm hư hỏng. Ngày

13/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 14 trả lại xe cho Công ty TNHH Sản xuất Điện tử S Việt Nam.

Về phân trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn B đã thỏa thuận bồi thường số 1.000.000.000 đồng cho đại diện Công ty TNHH Sản xuất Điện tử S Việt Nam để mua xe khác bồi thường cho bà Nguyễn Thị T, bà T đã giao lại xe Toyota Innova, biển số 61A-929.86 cho bị cáo. Bị hại không có yêu cầu gì khác và xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn B.

Bản Cáo trạng số 187/CT-VKS-TU ngày 19/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử đặt ra xem xét.

- *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 khúc cây gỗ tròn màu xám đen, đường kính khoảng 10cm, dài 46cm; 09 cục bê tông vỡ và 06 mảnh kính vỡ.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: Thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến về phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đều có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác. Đại diện Viện kiểm sát; người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt họ. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận: Ngày 20/3/2022, tại khu phố 1, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn B cho rằng ông Huỳnh Vũ L đỗ xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A-929.86 trên đất của B không xin phép nên đã có hành vi dùng bê tông vỡ, cây gỗ cao su đập phá trúng vào nhiều vị trí trên xe gây hư hỏng với tổng thiệt hại là 134.863.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường H lập lúc 11 giờ 00 phút ngày 20/3/2022, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng về diễn biến, thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội của bị cáo.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 26/KLTS-TTHS ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã T xác định tổng giá trị tài sản thiệt hại của xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A-929.86 là 134.863.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vì không kiềm chế được bức tức nên vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu, quyền quản lý tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội tại địa phương, gây ra tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt phù hợp đối với bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và nếu không cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 khúc cây gỗ tròn màu xám đen, đường kính khoảng 10cm, dài 46cm và 09 cục bê tông vỡ là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội, không có giá trị sử dụng; đối với 06 mảnh kính vỡ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (Ngày 22/8/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy 01 khúc cây gỗ tròn màu xám đen, đường kính khoảng 10cm, dài 46cm; 09 cục bê tông vỡ với nhiều kích thước khác nhau và 06 mảnh kính vỡ với nhiều kích thước khác nhau.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- UBND phường H, TX.T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tâm